

Số: /KH-UBND

Hung Đạo, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Hỗ trợ đào tạo nghề, đào tạo lại nghề và giải quyết việc làm cho Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số, lao động là người khuyết tật, người cao tuổi, người chấp hành xong hình phạt tù, người sau cai nghiện ma túy, lao động nông thôn, lao động có đất thu hồi, xã Hưng Đạo giai đoạn 2026 – 2030

Thực hiện Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 16/5/2026 của UBND thành phố Hà Nội về hỗ trợ đào tạo nghề, đào tạo lại nghề và giải quyết việc làm cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số, lao động là người khuyết tật, người cao tuổi, người chấp hành xong hình phạt tù, người sau cai nghiện ma túy, lao động nông thôn, lao động có đất thu hồi, thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030.

UBND xã Hưng Đạo ban hành Kế hoạch hỗ trợ đào tạo nghề, đào tạo lại nghề và giải quyết việc làm cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số, lao động là người khuyết tật, người cao tuổi, người chấp hành xong hình phạt tù, người sau cai nghiện ma túy, lao động nông thôn, lao động có đất thu hồi, xã Hưng Đạo giai đoạn 2026 - 2030 với nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa chủ trương, chỉ đạo của Trung ương, Thành phố về chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho Nhóm lao động ưu tiên; Tạo điều kiện thuận lợi để người lao động tiếp cận đồng bộ các giải pháp nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và cơ hội việc làm bền vững. Đồng thời, huy động sự tham gia trách nhiệm của các cấp chính quyền, tổ chức doanh nghiệp và toàn xã hội.

- Kế hoạch là một trong những giải pháp then chốt nhằm đảm bảo an ninh chính trị và an sinh xã hội, đặc biệt đối với người dân thuộc diện thu hồi đất và lao động bị ảnh hưởng bởi các dự án trọng điểm hiện đang triển khai trên địa bàn xã.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và bản thân người lao động về tầm quan trọng của việc đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho Nhóm lao động ưu tiên trên địa bàn xã giai đoạn 2026 – 2030. Kịp thời có kiến nghị đề xuất thành phố về hỗ trợ cộng tác đào tạo nghề và có giải pháp quyết liệt để giải quyết việc làm cho Nhóm lao động ưu tiên, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội.

- Trang bị kỹ năng nghề thiết yếu, đặc biệt là kỹ năng số, công nghệ thông tin, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, giúp Nhóm lao động ưu tiên tăng khả năng tiếp cận thị trường lao động; Hỗ trợ người lao động thụ hưởng kịp thời chính sách đặc thù của Thành phố để cải thiện chất lượng cuộc sống, đảm bảo sinh kế bền vững; phân đầu

rút ngắn khoảng cách về tỷ lệ lao động qua đào tạo giữa khu vực nông thôn và thành thị, góp phần hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và hội nhập.

2. Yêu cầu

- Triển khai cụ thể, bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao đảm bảo phù hợp với đặc thù và tình hình thực tiễn của xã. Tuyệt đối tránh việc triển khai hình thức, đảm bảo công tác đào tạo lại nghề và giải quyết việc làm cho nhóm lao động ưu tiên đi vào thực chất, đạt hiệu quả bền vững.

- Kế hoạch triển khai tại xã phải có tính khả thi cao, sát với nhu cầu thực tế của thị trường lao động và người dân. Các nhiệm vụ phải được lượng hóa bằng chỉ tiêu cụ thể, xác định rõ cơ quan chủ trì, đơn vị phối hợp, lộ trình thực hiện và thời gian hoàn thành để làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Kế hoạch này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của xã, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hợp tác xã, làng nghề và các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến việc đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho nhóm lao động ưu tiên trên địa bàn xã.

2. Đối tượng áp dụng

Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số, lao động là người khuyết tật, người cao tuổi, người chấp hành xong hình phạt tù, người sau cai nghiện ma túy, lao động có đất thu hồi, lao động hưởng bảo hiểm thất nghiệp, thanh niên (gọi chung là Nhóm lao động ưu tiên), có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú dài hạn tại xã, có nhu cầu đào tạo nghề, đào tạo lại nghề và giải quyết việc làm, cụ thể:

(1). Lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; Theo tiêu chuẩn nghèo đa chiều của xã từng giai đoạn.

(2). Lao động là người dân tộc thiểu số: hiện sinh sống trên địa bàn xã.

(3). Người khuyết tật: Theo quy định của luật Người khuyết tật.

(4). Người cao tuổi: Là công dân Việt Nam từ đủ 60 tuổi trở lên, có nhu cầu và đủ sức khỏe làm việc quy định theo Luật Người cao tuổi.

(5). Người chấp hành xong hình phạt tù: Đối tượng thực hiện tái hòa nhập cộng đồng theo quy định tại Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ.

(6). Lao động là người cai nghiện ma túy: theo quy định tại Điều 80 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

(7). Lao động nông thôn: Căn cứ quy định tại Luật Việc làm số 74/2025/QH15 ngày 16/6/2025.

(8). Lao động có đất thu hồi: Thuộc đối tượng được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định của pháp luật Đất đai.

(9). Lao động hưởng bảo hiểm thất nghiệp: Người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Luật Việc làm số 74/2025/QH15 ngày 16/6/2025.

(10). Thanh niên ưu tiên: Bao gồm thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ Công ban nhân dân; thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội và tri thức trẻ tình nguyện tại các khu kinh tế - quốc phòng (gọi chung là thanh niên).

III. CHỈ TIÊU NHIỆM VỤ CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2030

1. Về đào tạo nghề, đào tạo nghề

- Đối với lao động nông thôn: Phân đầu bình quân mỗi năm thu hút khoảng 150 lao động tham gia đào tạo nghề ở các cấp trình độ thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp

- Đối với đào tạo nghề trình độ sơ cấp dưới 03 tháng: Bình quân mỗi năm giới thiệu cho khoảng 100 lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số, lao động là người cao tuổi, người khuyết tật, người chấp hành xong hình phạt tù, người sau cai nghiện ma túy, lao động có đất thu hồi.

- Đối với người lao động hưởng bảo hiểm thất nghiệp; Được tuyên truyền, tư vấn chính sách học nghề; hỗ trợ đào tạo nghề cho người có nhu cầu thực tế.

- Đối với đối tượng thanh niên: Theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Việc làm năm 2025, hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng cho thanh niên có nhu cầu.

- Đối với người cao tuổi: Hỗ trợ người cao tuổi có nhu cầu hỗ trợ tư vấn, hướng nghiệp và đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp tại các cơ sở đào tạo và trung tâm dịch vụ việc làm.

2. Về giải quyết việc làm và thị trường lao động

- Tư vấn và kết nối: 100% Nhóm lao động ưu tiên được tiếp cận dịch vụ tư vấn, giới thiệu việc làm và kết nối tham gia các phiên giao dịch việc làm (trực tiếp, trực tuyến, chuyên đề) do Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Nội tổ chức.

- Tạo việc làm mới: Bình quân mỗi năm giải quyết việc làm mới cho khoảng 50 lao động thuộc Nhóm lao động ưu tiên. Trong đó, phần đầu ít nhất 50% người cao tuổi có nhu cầu và đủ khả năng lao động tìm được việc làm phù hợp.

- Hỗ trợ vốn vay: Đảm bảo các hộ gia đình có người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được tiếp cận nguồn vốn vay khởi nghiệp, phát triển sản xuất kinh doanh với lãi suất ưu đãi theo quy định; lao động thuộc Nhóm lao động ưu tiên có nhu cầu vay vốn hỗ trợ việc làm, duy trì và mở rộng việc làm, đáp ứng các điều kiện vay vốn theo quy định được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội - phòng giao dịch Quốc Oai.

- Kiểm soát thất nghiệp: Duy trì tỷ lệ thất nghiệp chung dưới 2,5%;

- Nâng cao chất lượng nhân lực: Phân đầu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 75% - 80%; trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 55% - 60%.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền

Phát huy vai trò của hệ thống chính trị: Cấp ủy, chính quyền và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc chủ động quán triệt sâu rộng các nội dung của Kế hoạch. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức và nhân dân về tầm quan trọng của việc hỗ trợ Nhóm lao động ưu tiên, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược đảm bảo an sinh xã hội bền vững của xã.

- *Tuyên truyền sâu sát tại cơ sở*: Đề nghị Mặt trận Tổ quốc chỉ đạo các đoàn thể đóng vai trò nòng cốt phối hợp tổ dân phố trong việc “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để truyền tải chính sách. Tập trung khuyến khích người lao động xóa bỏ mặc cảm, chủ động tham gia học nghề, đào tạo lại để tự tạo việc làm hoặc khởi nghiệp. Đồng thời, chủ động vận động các doanh nghiệp tại xã tiếp nhận, tạo điều kiện việc làm tại chỗ cho Nhóm ưu tiên.

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông: Triển khai đồng bộ các hình thức tuyên truyền, kết hợp giữa truyền thống và hiện đại để đảm bảo thông tin tiếp cận đến từng đối tượng.

+ Truyền thông số: đăng tải thông tin trên trang thông tin điện tử của xã và các nền tảng mạng xã hội.

+ Truyền thông trực tiếp: Thông quan các hội nghị chuyên đề, sinh hoạt đoàn thể, hệ thống loa truyền thanh của xã và các phiên giao dịch việc làm lưu động, chuyên đề, các tổ, nhóm, hội đoàn thể tại xã.

2. Nhóm giải pháp đào tạo nghề trình độ sơ cấp, dưới 03 tháng, đào tạo dài hạn

2.1. Rà soát và dự báo nhu cầu học nghề

- *Tổng hợp nhu cầu hàng năm*: Phòng Văn hóa - Xã hội xã chủ trì rà soát, thống kê nhu cầu học nghề (sơ cấp, dưới 03 tháng và dài hạn) của nhóm lao động ưu tiên để xác định số lượng, ngành nghề đào tạo, xây dựng kế hoạch đào tạo nghề.

- *Về ngành nghề*: Ưu tiên đào tạo những ngành, nghề mà xã hội và thị trường có nhu cầu cao, nhất là nhu cầu của các doanh nghiệp trên địa bàn xã; phù hợp với kiến thức cơ bản của người tham gia khóa học, phù hợp với nhu cầu phát triển của địa phương. Đối với người có nhu cầu được đào tạo nghề dài hạn thì ưu tiên đào tạo các ngành, nghề mới, nhất là lĩnh vực chuyển đổi số, thương mại điện tử, dịch vụ, du lịch...

- *Xây dựng dự toán*: Phòng Văn hóa – Xã hội xã tổng hợp danh sách rà soát, làm căn cứ để xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ hằng năm, đảm bảo phân bổ nguồn lực đúng đối tượng, đúng nhu cầu.

2.2. Gắn đào tạo nghề với nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động

Nâng cao trách nhiệm phối hợp liên ngành: Huy động sự tham gia chủ động và trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp và chính quyền địa phương trong việc đào tạo nghề cho Nhóm lao động ưu tiên. Đảm bảo triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách hỗ trợ của Trung ương và các cơ chế đặc thù của Thành phố, đưa chính sách vào

thực tiễn một cách thực chất.

2.3. Đa dạng hóa và đổi mới hình thức đào tạo

Áp dụng các hình thức đào tạo linh hoạt, thích ứng với điều kiện của từng nhóm đối tượng:

- *Đào tạo tại chỗ*: Phối hợp với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất để dạy nghề ngay trên dây chuyền thiết bị. Hình thức này giúp người lao động "vừa học, vừa làm", có thu nhập ngay và quen với kỹ thuật lao động công nghiệp.

- *Đào tạo lưu động*: Tổ chức các lớp học tại thôn dân cư, nhà văn hóa thôn. Đây là giải pháp tối ưu cho người khuyết tật, người cao tuổi.

2.4. Nội dung đào tạo (Thực dụng - Hiện đại):

- *Trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng: đào tạo theo phương châm*: "Học nhanh

- Làm ngay":

+ Đào tạo các ngành, nghề thị trường lao động, xã hội có nhu cầu cao như nhóm nghề dịch vụ và kỹ thuật gia dụng: Nấu ăn, pha chế, chăm sóc sắc đẹp, may mặc, sửa chữa điện tử, lái xe...

+ Đào tạo về kỹ năng số và kinh tế số: Trang bị kiến thức về kinh doanh trực tuyến, quản lý đơn hàng trên sàn thương mại điện tử, dịch vụ giao nhận (logistics) và nông nghiệp du lịch.

+ Đào tạo về nông nghiệp công nghệ cao: Đào tạo quy trình sản xuất hữu cơ, chế biến nông sản và xây dựng thương hiệu OCOP gắn với đặc thù vùng miền.

+ Đào tạo các kỹ năng bổ trợ: Lòng ghép kiến thức an toàn vệ sinh lao động, đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng giao tiếp và khởi nghiệp sáng tạo.

- *Trình độ Trung cấp, Cao đẳng: đào tạo theo phương châm*: "Chuyên sâu - Bền vững":

+ Đào tạo theo hướng mở, linh hoạt, liên thông, gắn với mục tiêu học tập suốt đời, trang bị cho người lao động có trình độ học vấn, năng lực, kỹ năng nghề nghiệp, đổi mới sáng tạo và tổ chức sản xuất tiên tiến, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

3. Nhóm giải pháp hỗ trợ giải quyết việc làm

3.1. Phát triển thị trường lao động và tạo việc làm bền vững cho Nhóm lao động ưu tiên

- *Đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm*: Phối hợp trung tâm giải quyết việc làm, tổ chức các phiên giao dịch việc làm chuyên đề để dành riêng cho Nhóm lao động ưu tiên; lòng ghép nội dung tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí và phổ biến chính sách pháp luật lao động vào các phiên giao dịch việc làm hằng ngày, lưu động tại xã.

- *Phát triển mô hình “việc làm hòa nhập”*:

+ Khuyến khích doanh nghiệp xây dựng môi trường làm việc không rào cản và áp dụng mô hình làm việc linh hoạt (làm việc tại nhà, kinh tế chia sẻ) cho người lao

động hạn chế về khả năng di chuyển có gánh nặng chăm sóc gia đình.

+ Thúc đẩy mô hình “kèm cặp nơi làm việc”: Doanh nghiệp bố trí nhân sự có kinh nghiệm hướng dẫn, hỗ trợ riêng cho lao động thuộc nhóm yếu thế trong thời gian kinh nghiệm hướng dẫn, hỗ trợ riêng cho lao động thuộc nhóm yếu thế trong thời gian từ 03 đến 06 tháng đầu để thích nghi và duy trì việc làm bền vững.

- Tổ chức triển khai hiệu quả Nghị quyết số 56/2025/NQ-HĐND ngày 29/11/2025 của HĐND Thành phố: quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay đối với các đối tượng thụ hưởng chính sách xã hội từ nguồn vốn ngân sách địa phương qua ủy thác Ngân hàng Chính sách xã hội - phòng giao dịch Quốc Oai.

3.2. Khuyến khích Nhóm lao động ưu tiên nghiên cứu khoa học, phát triển sản xuất, chuyển đổi số, khởi nghiệp sáng tạo

- *Thúc đẩy phong trào "Bình dân học vụ số" và Chuyển đổi số*

+ Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 15/5/2025 về phong trào “Bình dân học vụ số” và Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của UBND Thành phố phê duyệt Chiến lược Chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2030, định hướng đến năm 2035

+ Phát huy vai trò nòng cốt của Tổ chuyển đổi số cộng đồng, lực lượng thanh niên tình nguyện và các tổ chức hội (Hội Người khuyết tật, Hội Người cao tuổi, Hội Cựu chiến binh) trong việc trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ Nhóm lao động ưu tiên tiếp cận khoa học, công nghệ phù hợp với đặc thù và khả năng tiếp thu của từng nhóm đối tượng.

- *Hỗ trợ tiếp cận công nghệ số và hạ tầng*

+ Huy động sự tham gia của cộng đồng, doanh nghiệp, nhà nước, đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông trong việc hỗ trợ các thiết bị hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận máy tính (bàn phím chữ nổi, phần mềm đọc màn hình, thiết bị điều khiển bằng giọng nói);

+ Duy trì và nâng cấp các điểm bưu điện văn hóa xã, thư viện có máy tính và Wi-Fi miễn phí để người lao động làm quen với môi trường số; cung cấp các gói Data 4G/5G giá rẻ dành riêng cho hộ nghèo, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật để họ duy trì kết nối internet.

- *Chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đa dạng hóa thu nhập*: Nghiên cứu và thực hiện các giải pháp chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển nông nghiệp trải nghiệm, du lịch nông thôn và kinh tế di sản. Kết nối chuỗi giá trị du lịch với kinh tế địa phương và liên kết vùng nông nghiệp bền vững nhằm tạo thêm sinh kế cho lao động tại chỗ.

- *Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo và phát triển kinh tế hộ*

+ Hình thành các điểm tư vấn khởi nghiệp tại xã; tập trung ươm tạo các ý tưởng khởi nghiệp từ sản phẩm đặc thù địa phương (Chương trình OCOP, đặc sản vùng miền) để xây dựng các mô hình kinh tế tự chủ bền vững.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách Nhà nước: Ngân sách Thành phố bố trí hàng năm phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành. Nguồn vốn lồng ghép các chương trình, kế hoạch, dự án khác; Kinh phí hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và các nguồn huy động, tài trợ hợp pháp khác.

2. Nguồn vốn tín dụng ưu đãi: Sử dụng vốn từ trung ương và địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội để triển khai cho vay các chương trình tín dụng trên địa bàn xã.

3. Nguồn từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về bảo hiểm thất nghiệp để hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động.

4. Đối với lao động có đất thu hồi: Kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đối với người có đất thu hồi từ nguồn kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – xã hội xã

- Là cơ quan thường trực, xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, chủ trì phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch Quốc Oai, MTTQ cùng các đoàn thể, triển khai các nội dung của kế hoạch.

- Phối hợp Chi nhánh ngân hàng Chính sách xã hội - phòng giao dịch Quốc Oai rà soát, dự báo nhu cầu vay vốn hàng năm của nhóm lao động ưu tiên. Trên cơ sở đó, tham mưu UBND xã đề xuất Thành phố bố trí ngân sách thông qua Ngân hàng chính sách xã hội- phòng giao dịch Quốc Oai phương án phân bổ, điều tiết nguồn vốn ủy thác đến từng tổ vay vốn trên địa bàn xã, đảm bảo tính công bằng, đúng đối tượng, đáp ứng kịp thời nhu cầu giải quyết việc làm tại chỗ; hướng dẫn triển khai chính sách tín dụng hỗ trợ giải quyết việc làm phát triển sản xuất kinh doanh từ nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua chi nhánh NHCS xã hội - phòng giao dịch Quốc Oai.

- Phối hợp với các ban ngành đoàn thể, doanh nghiệp thực hiện rà soát, thống kê chính xác nhu cầu đào tạo nghề của Nhóm lao động ưu tiên. Công tác này có thể thực hiện độc lập hoặc lồng ghép linh hoạt trong các kỳ điều tra, thu thập thông tin về cung cầu lao động định kỳ.

- Định hướng đào tạo nghề gắn liền với các ngành kinh tế mũi nhọn, lĩnh vực kinh doanh sản xuất, kinh doanh và làng nghề truyền thống vốn là thế mạnh của xã.

- Chủ động kết nối với các doanh nghiệp trên địa bàn khu vực lân cận để tạo cơ hội việc làm ngay tại chỗ cho người lao động sau đào tạo, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế của xã trong giai đoạn mới.

- Hàng năm, căn cứ Kế hoạch của thành phố, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể tại xã; bố trí và huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai hiệu quả các nội dung hỗ trợ người lao động.

2. Bảo hiểm xã hội cơ sở Quốc Oai

Phối hợp với các doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã xã thực hiện nguồn kinh phí đóng BHXH cho doanh nghiệp khi ký kết hợp đồng lao động dài hạn với Nhóm lao động ưu tiên.

3. Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch Quốc Oai

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã triển khai cho vay theo đúng quy định của pháp luật và bám sát kế hoạch phân bổ đã được UBND thành phố phê duyệt, quản lý và bảo toàn nguồn vốn cho vay.

- Phối hợp chặt chẽ với phòng VHXXH, các tổ chức chính trị - xã hội ủy thác và mạng lưới “tổ tiết kiệm vay vốn” tại xã đề rà soát, tổng hợp nhu cầu vay vốn hàng năm của Nhóm lao động ưu tiên.

- Chủ động hướng dẫn thủ tục, đơn giản hóa quy trình (theo quy định) và tạo điều kiện thuận lợi nhất để các tổ chức, cá nhân tiếp cận nguồn vay vốn ưu đãi từ ngân sách được ủy thác.

- Phối hợp với các bộ phận liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát việc sử dụng vay vốn của người lao động, đảm bảo vốn được giải ngân đến đúng đối tượng thụ hưởng, sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả sản xuất kinh doanh.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã

- Chủ trì, phối hợp với các tổ chức thành viên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các nội dung của kế hoạch đến các tầng lớp của Nhân dân. Vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia thực hiện các giải pháp về đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho Nhóm lao động ưu tiên.

- Chủ động lồng ghép nội dung của Kế hoạch vào các cuộc vận động, các chương trình an sinh do Mặt trận Tổ quốc chủ trì triển khai.

- Thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội đối với việc thực thi các chính sách hỗ trợ đào tạo, giải quyết việc làm trên địa bàn xã; đảm bảo tính công khai, minh bạch và quyền lợi chính đáng cho người lao động.

Trên đây là kế hoạch Hỗ trợ đào tạo nghề, đào tạo lại nghề và giải quyết việc làm cho Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số, lao động là người khuyết tật, người cao tuổi, người chấp hành xong hình phạt tù, người sau cai nghiện ma túy, lao động nông thôn, lao động có đất thu hồi xã Hưng Đạo giai đoạn 2026 - 2030. UBND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện, bảo đảm tiến độ và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ Hà Nội;
- Chủ tịch UBND xã; (để báo cáo)
- Các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Ngân hàng chính sách xã hội - phòng giao dịch Quốc Oai;
- Bảo hiểm xã hội cơ sở Quốc Oai
- Các phòng, ban, đơn vị xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Hồng Sơn

